

Số: 17 /CTCPĐN-CBTT

An Giang, ngày 29 tháng 5 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN
Thông báo mời họp và tài liệu họp
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Điện Nước An Giang.
2. Tên tiếng Anh: An Giang Power And Water Supply Joint Stock Company.
3. Trụ sở chính: Số 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang.
4. Điện thoại: 0296.3856100 Fax: 0296.3857800

Nội dung thông tin công bố :

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Công ty cổ phần Điện Nước An Giang xin công bố thông tin **“Thông báo mời họp và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025”**

(Đính kèm Thông báo họp và tài liệu họp)

Công ty cổ phần Điện Nước An Giang xin công bố thông tin đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội được rõ.

Thông tin trên được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty, tại địa chỉ: www.diennuocag.com.vn (mục quan hệ cổ đông).

Trân trọng kính chào! ✓

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG



CHỦ TỊCH HĐQT

Lương Văn Bạ

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu VT, KH- KD./.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Điện thoại: (0296)3856100 Fax: (0296)3857800

Website: www.diennuocag.com.vn

An Giang, ngày 29 tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc mời tham dự họp Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Nước An Giang được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/6/2024;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Điện Nước An Giang kính mời Quý cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 với thời gian và địa điểm như sau:

- **Thời gian đại hội:** Từ 08 giờ 00 ngày 20/6/2025.
- **Địa điểm tổ chức :** Tại **Hội trường Công ty cổ phần Điện Nước An Giang**, số 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, Tỉnh An Giang.
- **Điều kiện tham dự:** Tất cả các cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Điện Nước An Giang đủ điều kiện tham dự Đại hội theo quy định.
- **Nội dung Đại hội:**
 1. Phát biểu khai mạc đại hội.
 2. Báo cáo tình hình và kết quả SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025.
 3. Báo cáo về thực hiện nhiệm vụ của HĐQT năm 2024 và kế hoạch công tác năm 2025.
 4. Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm định báo cáo tài chính năm 2024 và kế hoạch công tác năm 2025.
 5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.
 6. Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024.
 7. Tờ trình về Kế hoạch tài chính năm 2025.
 8. Tờ trình về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý công ty năm 2024 và kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng cho người quản lý công ty năm 2025.
 9. Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2025.Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐ cổ đông.
+ Quý cổ đông đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:
 - Giấy CCCD/ Hộ chiếu;

- Thông báo mời họp;

+ Trong trường hợp không thể tham dự Đại hội, cổ đông có thể ủy quyền cho người khác đủ điều kiện dự thay (theo mẫu Giấy ủy quyền kèm theo thư mời họp hoặc tải tại website của Công ty).

+ Quý cổ đông cần biết thêm thông tin chi tiết xin vui lòng liên hệ theo địa chỉ: Công ty Cổ phần Điện Nước An Giang - số 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, Tỉnh An Giang.

- Điện thoại : (0296)3952 382 (Phòng KH- KD Công ty)

- Fax : (0296)3857 800.

- Email : ctydnpkh_ag@yahoo.com.vn.

+ Các tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông, Công ty sẽ đăng tải trên website của Công ty vào ngày 29/5/2025 theo đường dẫn: www.diennuocag.com.vn (mục quan hệ cổ đông).

+ Thông báo này thay cho Thư mời họp.

Rất mong Quý cổ đông thu xếp thời gian đến tham dự đầy đủ.

Trân trọng!

**CÔNG TY CP ĐIỆN NƯỚC AG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Tài liệu đính kèm:

- Mẫu Giấy ủy quyền.



Lương Văn Bạ

Nơi nhận :

- HĐQT CTy.
- Ban điều hành CTy
- Ban kiểm soát.
- Các phòng, ban Cty (Thông báo cho CB.CNV trực thuộc).
- Các xí nghiệp trực thuộc.
- Lưu KH-KD./.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Điện thoại: (0296)3856100 Fax: (0296)3857800

Website: www.diennuocag.com.vn

An Giang, ngày 29 tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc mời tham dự họp Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2025

Kính gửi: Quý Cổ đông :
Mã số cổ đông :
Số lượng cổ phần sở hữu (1):
Địa chỉ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Nước An Giang được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/6/2024;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Điện Nước An Giang kính mời Quý cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 với thời gian và địa điểm như sau:

- **Thời gian đại hội:** Từ 08 giờ 00 ngày 20 /6/2025.
- **Địa điểm tổ chức :** Tại **Hội trường Công ty cổ phần Điện Nước An Giang**, số 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, Tỉnh An Giang.
- **Điều kiện tham dự:** Tất cả các cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Điện Nước An Giang đủ điều kiện tham dự Đại hội theo quy định.

- Nội dung Đại hội:

1. Phát biểu khai mạc đại hội.
 2. Báo cáo tình hình và kết quả SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025.
 3. Báo cáo về thực hiện nhiệm vụ của HĐQT năm 2024 và kế hoạch công tác năm 2025.
 4. Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm định báo cáo tài chính năm 2024 và kế hoạch công tác năm 2025.
 5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.
 6. Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024.
 7. Tờ trình về Kế hoạch tài chính năm 2025.
 8. Tờ trình về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý công ty năm 2024 và kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng cho người quản lý công ty năm 2025.
 9. Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2025.
- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐ cổ đông.

- + Quý cổ đông đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:
- Giấy CCCD/ Hộ chiếu;
- Thông báo mời họp;

+ Trong trường hợp không thể tham dự Đại hội, cổ đông có thể ủy quyền cho người khác đủ điều kiện dự thay (theo mẫu Giấy ủy quyền kèm theo thư mời họp hoặc tải tại website của Công ty).

+ Quý cổ đông cần biết thêm thông tin chi tiết xin vui lòng liên hệ theo địa chỉ: Công ty Cổ phần Điện Nước An Giang - số 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, Tỉnh An Giang.

- Điện thoại : (0296) 3952 382 (Phòng KH- KD Công ty)
- Fax : (0296)3857 800.
- Email : ctydnpkh_ag@yahoo.com.vn.

+ Các tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông, Công ty sẽ đăng tải trên website của Công ty vào ngày 29/5/2025 theo đường dẫn: www.diennuocag.com.vn (mục quan hệ cổ đông).

+ Thông báo này thay cho Thư mời họp.

Rất mong Quý cổ đông thu xếp thời gian đến tham dự đầy đủ.

Trân trọng!)

CÔNG TY CP ĐIỆN NƯỚC AG
CHỦ TỊCH HĐQT

Tài liệu đính kèm:

- Mẫu Giấy ủy quyền.



[Signature]
Lương Văn Bạ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



....., ngày tháng năm 2025

GIẤY ỦY QUYỀN

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Kính gửi : Công ty cổ phần Điện Nước An Giang

Tên cổ đông :

CCCD/Hộ chiếu/Giấy chứng nhận ĐKKD số :cấp ngày :

Nơi cấp :

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức) :

Số CCCD :ngày cấp : Nơi cấp :

Địa chỉ :

Số cổ phần sở hữu (1):

Tôi/Chúng tôi đồng ý ủy quyền cho người có tên dưới đây thay mặt tôi/chúng tôi tham dự và biểu quyết các vấn đề có liên quan tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Điện Nước An Giang.

Thông tin về người được ủy quyền :

- Họ và tên :

- Số CCCD/Hộ chiếu số :ngày cấp :Nơi cấp :

- Địa chỉ :

Tôi/Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty cổ phần Điện Nước An Giang, đồng thời cam kết không đưa ra bất cứ một khiếu nại gì đối với Công ty về việc ủy quyền này.

Lưu ý : Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Điện Nước An Giang năm 2025. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba.

Người được ủy quyền
Ký và ghi rõ họ tên

Người ủy quyền
Ký và ghi rõ họ tên

An Giang, ngày 20 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO TỔNG KẾT

Tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2024

Mục tiêu, nhiệm vụ SXKD năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Điện Nước An Giang xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2024 và kế hoạch thực hiện năm 2025 như sau:

PHẦN I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2024

I. Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất – kinh doanh

1. Doanh thu – Lợi nhuận

- Tổng doanh thu năm 2024 đạt 2.649.565.452.707 đồng, đạt 107,97% so kế hoạch, tăng 12,23% so với thực hiện năm 2023
- Lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt 197.030.001.681 đồng, đạt 122,93% so kế hoạch, tăng 24,88% so cùng kỳ năm 2023
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ: 34,98%, tăng 6,53% so kế hoạch.

2. Sản lượng điện, nước và tỉ lệ hao hụt điện nước

- Sản lượng điện bán 968.771.888 kWh, đạt 107,05 % chỉ tiêu kế hoạch năm, so cùng kỳ năm 2023 tăng 7,12%
- Tỉ lệ hao hụt điện: 5,23%, giảm 0,50 % so chỉ tiêu kế hoạch năm, so cùng kỳ năm 2023 giảm 0,78%
- Sản lượng nước tiêu thụ 92.668.369 m³, đạt 102,13% chỉ tiêu kế hoạch năm; so cùng kỳ năm 2023 tăng 2,86%
- Tỉ lệ hao hụt nước: 16,33%, giảm 2,13% so chỉ tiêu kế hoạch năm, so cùng kỳ năm 2023 giảm 1,14%.

II. Nhận định & đánh giá chung tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2024

1. Đánh giá chung về tình hình thực hiện nhiệm vụ

- 1.1. Theo kết quả trên, Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ SXKD mà Ủy ban nhân

dân (UBND) tỉnh An Giang và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 giao. Đảm bảo quỹ tiền lương kế hoạch cho người lao động. Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo đúng tỷ lệ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã thông qua.

1.2. Hệ thống điện nước vận hành an toàn, liên tục phục vụ cơ bản nhu cầu sử dụng điện nước của người dân.

1.3. Công tác an toàn trong lao động sản xuất, an toàn sử dụng điện trong dân được quan tâm tổ chức thực hiện. Chất lượng nước cung cấp cho khách hàng được đảm bảo an toàn theo tiêu chuẩn quy định.

2. Nguyên nhân đạt được

2.1. Hội đồng quản trị công ty đã ban hành những chủ trương, giải pháp phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế, khả năng của Công ty.

2.2. Sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt và kịp thời xử lý những vướng mắc, trở ngại của Ban lãnh đạo công ty trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Bên cạnh đó, là nhờ vào sự nỗ lực rất lớn của cán bộ chủ chốt và tập thể người lao động trong toàn Công ty trong quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao cùng với đó là tinh thần đoàn kết, sự đồng thuận trong đơn vị tiếp tục được giữ vững là nhân tố rất quan trọng góp phần hoàn thành nhiệm vụ chung. Định hướng đúng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp, biện pháp của các cấp Lãnh đạo từ Công ty đến xí nghiệp và tinh thần trách nhiệm hăng say lao động của người lao động là yếu tố quan trọng để Công ty thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD năm 2024.

PHẦN II

MỤC TIÊU, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỰC HIỆN

NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2025

I. Công ty nêu quan điểm và định hướng điều hành nhiệm vụ SXKD trong năm 2025 như sau:

Trước những khó khăn thách thức về mức tăng trưởng doanh thu từ 8% trở lên theo chỉ đạo của Bộ Tài chính, UBND tỉnh An Giang và trước chủ trương lớn của Đảng và nhà nước trong việc sắp xếp lại đơn vị hành chính và xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp. Do đó, để tổ chức thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được UBND tỉnh An Giang giao trong năm 2025 và giúp Công ty ổn định trong hoạt động SXKD trong thời gian tới theo tình hình mới. Công ty yêu cầu trưởng phòng ban công ty, giám đốc xí nghiệp nghiêm túc tổ chức thực hiện như sau:

1. Về tư tưởng: không được hoang mang, dao động hoặc có những suy nghĩ lệch lạc về chủ trương lớn của Đảng, nhà nước trong sắp xếp đơn vị hành chính, sáp nhập

xã, tỉnh,... Công ty yêu cầu toàn thể CB – CNV, người lao động an tâm công tác, tập trung vào thực hiện hoàn thành nhiệm vụ SXKD được UBND tỉnh giao.

2. Phát huy những thành quả đạt được trong năm 2024; tổ chức khắc phục có hiệu quả những hạn chế xuất phát từ nguyên nhân chủ quan và hạn chế thấp nhất những tác động từ nguyên nhân khách quan đã được Công ty chỉ ra trong hội nghị tổng kết năm 2024.

3. Bám sát thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, biện pháp mà Công ty đã chỉ đạo trong từng mảng công việc chuyên môn về: an toàn trong lao động sản xuất, an toàn trong sử dụng điện nước, quản lý vận hành điện nước, kế toán – kinh doanh điện nước, chăm sóc khách hàng điện nước,...

Tổ chức thực hiện trên tinh thần là phải bám sát các quan điểm chỉ đạo của Công ty, làm đến nơi đến chốn các mảng công tác, phân công phân nhiệm rõ ràng, giao trách nhiệm cụ thể cho cá nhân, người đứng đầu mỗi phòng, ban, tổ, đội... tránh trường hợp giao việc chung chung, không tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao. Trong đó, Công ty lưu ý vai trò, trách nhiệm của cán bộ quản lý, người đứng đầu các đơn vị phòng, ban, xí nghiệp.

II. Mục tiêu, nhiệm vụ SXKD năm 2025

1. Về các chỉ tiêu SXKD

+ Sản lượng điện tiêu thụ 986.800.000 kWh, tăng trưởng so với thực hiện năm 2024 là 1,86%

+ Sản lượng nước tiêu thụ 94.600.000 m³, tăng trưởng so với thực hiện năm 2024 là 2,08%

+ Tỷ lệ hao hụt điện là: 5,72%

+ Tỷ lệ hao hụt nước là: 15%

+ Tổng doanh thu: 2.862.000.000.000 đồng, tăng trưởng so với thực hiện năm 2024 là 8,02%

+ Lợi nhuận trước thuế: 200.000.000.000 đồng, tăng trưởng so với thực hiện năm 2024 là 1,51%

+ Đảm bảo an toàn tuyệt đối trong lao động sản xuất.

+ Đảm bảo cung cấp điện nước đáp ứng nhu cầu sử dụng của người dân, góp phần phát triển kinh tế xã hội địa phương.

+ Cung cấp điện nước an toàn, liên tục, đảm bảo chất lượng điện nước cung cấp cho khách hàng theo các tiêu chí nhà nước quy định.

2. Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

2.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối trong lao động sản xuất; đảm bảo an toàn trong sử dụng điện nước của khách hàng. Duy trì thực hiện nghiêm các quy định về an

toàn trong lao động sản xuất trong rất nhiều văn bản Công ty đã triển khai. Đặc biệt, trong giai đoạn chuẩn bị có nhiều thay đổi lớn trong chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính,... giữ sự ổn định cho hoạt động của Công ty thì vấn đề an toàn trong lao động sản xuất cần được quan tâm đặc biệt hơn nữa. Tuyệt đối không để xảy ra bất kỳ tai nạn lao động tạo sự khó khăn, ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của Công ty.

Tiếp tục thực hiện các biện pháp hướng dẫn, tuyên truyền sử dụng điện trong dân, tăng cường kiểm tra thực tế sử dụng điện trong dân, kiểm tra câu chuyện sau điện kế, thiết trí điện hộ nghèo,... Theo đó, bổ sung ngôn ngữ tiếng chăm trong các tài liệu hướng dẫn an toàn sử dụng điện cho đồng bào dân tộc hăm trên địa bàn tỉnh.

2.2. Từng xí nghiệp, phòng chuyên môn công ty phải rà soát, đánh giá toàn diện các chỉ tiêu SXKD, các yếu tố tác động. Từ đó, tập trung điều hành, tổ chức thực hiện các giải pháp, biện pháp nhằm tăng nhanh sản lượng điện nước, doanh thu điện nước.

Trong đó, lưu ý về chỉ tiêu lợi nhuận, chi phí phải được kiểm soát chặt chẽ, sử dụng hiệu quả nguồn vốn, chi phí kế hoạch đã được cân đối. Thực hiện nghiêm chủ trương của Công ty về tiết kiệm chi phí hoạt động thường xuyên.

Theo đó, ưu tiên nguồn vốn và chi phí vào việc đầu tư, cải tạo, sửa chữa các công trình điện nước nhằm đảm bảo hệ thống điện nước vận hành an toàn, liên tục; an toàn cho người lao động, chăm lo cho người lao động (như chế độ BHXH, BHYT, công tác phí, BHLĐ, khám sức khỏe định kỳ, chế độ tham quan định kỳ,...). Đối với các danh mục chi phí chưa thật sự cần thiết sẽ được cân đối thực hiện sau phù hợp theo nhu cầu và điều kiện của Công ty.

2.3. Tập trung điều hành công tác kinh doanh điện nước, tăng hiệu suất, hiệu quả kinh doanh điện nước như: Thực hiện đầy đủ các biện pháp tăng giá bán bình quân điện nước, áp giá bán điện nước đúng mục đích sử dụng, tăng tỷ trọng bán điện nước mục đích khác,... góp phần tăng doanh thu điện nước. Xem xét, nhắc nhở, kiểm điểm các tập thể, cá nhân thiếu quan tâm, lơ là, để sai sót quá nhiều trong công tác áp giá bán điện nước.

2.4. Về công tác thu nộp tiền điện nước: Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác thu hộ tiền điện nước; đặc biệt là việc kiểm tra, giám sát thường xuyên các điểm thu hộ, các ngân hàng, các ứng dụng thu,...việc chuyển tiền về cho Công ty kịp thời, đúng tiến độ thời gian. Đối với những trường hợp khách hàng thanh toán không dùng tiền mặt thì xí nghiệp cũng phải chỉ đạo, nhắc nhở thu ngân thực hiện nhiệm vụ: nhắc nhở, thông báo,...đề xuất tạm ngừng cung cấp điện nước khi khách hàng không thanh toán tiền điện nước theo thời gian quy định. Công tác thu đối với những khách hàng thanh toán không dùng tiền mặt cũng được theo dõi, xử lý như khách hàng thanh toán bằng tiền mặt (thu tại nhà).

2.5. Thực hiện tiết kiệm chi phí thường xuyên, kiểm soát chặt chẽ chi phí mua điện; giảm chi phí sản xuất nước, đặc biệt là chi phí điện sản xuất (xây dựng chế độ vận hành hợp lý, thay thế các máy bơm có mức hao phí điện cao, hiệu suất vận hành thấp; thực hiện nghiêm quy định của Công ty về công tác xúc sả cụm xử lý, bể lọc, các tuyến ống, vệ sinh công nghiệp nhà máy nước,... trong giờ thấp điểm để giảm chi phí điện sản xuất;...).

2.6. Duy trì thực hiện tốt công tác chống thất thoát, thất thu điện nước về kỹ thuật và phi kỹ thuật (phát hiện kịp thời các trường hợp khách hàng vi phạm sử dụng điện nước). Đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu tổn thất điện nước theo kế hoạch năm.

2.7. Tập trung điều hành có hiệu quả mô hình chuyên trách ghi chỉ số khách hàng điện nước, tăng tính chuyên môn, chuyên nghiệp cho lực lượng ghi chỉ số; cải thiện chất lượng ghi chỉ số nhằm kiểm soát tốt chỉ số tiêu thụ của khách hàng, nâng cao tỷ lệ ra hoá đơn điện nước. Cần phải xác định nhiệm vụ này có ý nghĩa rất quan trọng, ghi đúng, ghi đủ khai thác hết sản lượng tiêu thụ điện nước, không để sản lượng điện nước còn tồn đọng trên lưới không khai thác được gây thất thoát, thất thu điện nước,... góp phần phản ánh đúng kết quả kinh doanh điện nước.

2.8. Với chủ trương lớn về sắp xếp đơn vị hành chính, sáp nhập tỉnh,...mặc dù, trước mắt Công ty giữ ổn định hiện trạng mô hình hoạt động của Công ty. Tuy nhiên, cũng phải trên tinh thần tập trung, không lơ là, có sự chuẩn bị một cách chủ động các kịch bản tác động trong thời gian tới khi có chủ trương, chỉ đạo từ cấp có thẩm quyền, giúp Công ty có hoạt động thuận lợi trong tình hình mới.

Theo đó, tiến hành nghiên cứu xây dựng Đề án định biên, sắp xếp lại lượng lao động, mô hình tổ chức theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý. Thời gian thực hiện: tháng 8/2025.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2024 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện trong năm 2025. Hội đồng quản trị trình Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Trân trọng!

Nơi nhận:

+ Như trên;

+ Lưu VT, KH-KD ./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lương Văn Bạ

Long Xuyên, ngày 20 tháng 6 năm 2025.

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính thưa:

- Quý vị đại biểu và Quý cổ đông Công ty.
- Kính thưa toàn thể đại hội.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Điện Nước An Giang;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Thay mặt cho Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo, điều hành Công ty cổ phần Điện Nước An Giang, tôi xin trân trọng gửi lời chào mừng tất cả Quý đại biểu, Quý vị cổ đông và Quý vị khách quý đến dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Điện Nước An Giang, chúc Quý vị sức khỏe và Thịnh Vượng;

Tại Đại hội lần này, Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo đến toàn thể Quý vị cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025, như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2024:

Về nhận xét chung: Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo, điều hành Công ty, Ban kiểm soát, Kế Toán trưởng là những người hoạt động lâu năm trong ngành, nhiều kinh nghiệm thực tiễn, đã đóng góp thiết thực giúp Công ty phát triển ổn định và bền vững lâu dài, được thể hiện qua các mặt như sau:

Trong năm qua, với sự nỗ lực điều hành của Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo, điều hành Công ty và tinh thần trách nhiệm cao của toàn thể cán bộ công nhân viên trong toàn đơn vị, nên công ty đã thực hiện hoàn thành xuất sắc và vượt kế hoạch năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thống nhất thông qua.

Công ty đã đưa ra nhiều giải pháp, biện pháp để tăng sản lượng điện nước, tăng doanh thu, và cắt giảm các chi phí, quyết định đầu tư, cải tạo duy tu, sửa chữa, nâng cấp các công trình điện nước nhằm mang lại hiệu quả cao cho công ty nên Công ty đã hoàn thành và vượt các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã đề ra.

- Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Thực hiện các chỉ tiêu phát triển nước sạch trong toàn Tỉnh đạt và vượt các chỉ tiêu mà Tỉnh Ủy cũng như Hội Đồng nhân dân tỉnh đề ra.
- Tiếp tục phát triển và quản lý tốt mạng lưới điện phân phối, cung ứng điện trong toàn địa bàn hoạt động của công ty, đảm bảo vận hành hệ thống đạt yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn chuyên ngành cao và vận hành an toàn liên tục.
- Phát triển và quản lý vận hành các hệ thống cấp nước trong toàn Tỉnh, đảm bảo nguồn nước cấp cho các hộ dân đạt tiêu chuẩn nước sinh hoạt của Bộ Y tế và đảm bảo đầy đủ, an toàn và liên tục.
- Triển khai thực hiện cải tạo, nâng công suất các Hệ thống cấp nước để đưa vào khai thác vận hành, đồng thời đầu tư các công trình cung cấp điện (cải tạo, nâng cấp các đường dây trung hạ thế, trạm biến áp) và các công trình tuyến ống truyền tải, phân phối cấp nước sạch cho các huyện, xã và vùng sâu để đảm bảo cung cấp đầy đủ điện nước cho người dân.
- Áp dụng khoa học và công nghệ vào quản lý vận hành điện nước, áp dụng thu nộp tiền điện, nước không dùng tiền mặt, và tiến tới ghi và thông báo tiền điện, nước qua app và ghi chỉ số từ xa;
- Trang bị dụng cụ, thiết bị sửa chữa điện, nước hiện đại, tiên tiến cho toàn thể cán bộ công nhân để đảm bảo tuyệt đối an toàn trong lao động sản xuất và không để mất điện nước trong thời gian dài;
- Mở các lớp đào tạo, tập huấn và huấn luyện tất cả cán bộ công nhân để nâng cao trình độ, tay nghề trong quản lý vận hành và sửa chữa các hệ thống điện, nước;
- Tham gia thực hiện tốt các chính sách xã hội, đền ơn đáp nghĩa, xã hội từ thiện, quỹ vì người nghèo,....
- Đảm bảo đời sống thu nhập của trên 1.500 cán bộ công nhân viên chức toàn đơn vị, đảm bảo thu nhập năm sau luôn cao hơn năm trước.
- Phần đầu lợi nhuận bình quân hàng năm đạt: 15%.
- Thực hiện tốt nộp ngân sách Nhà nước.

Hội đồng quản trị làm việc theo chế độ tập thể, dân chủ và thường xuyên họp định kỳ. Hội đồng quản trị của Công ty luôn hoạt động đúng theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp. Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024, bám sát định hướng, chiến lược và tình hình thực tế để đưa ra các quyết sách, quyết định, các chỉ đạo chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất của Công ty. Trong năm 2024 Hội đồng quản trị của Công ty đã tổ chức nhiều cuộc họp và lần lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị, các cuộc họp và lấy ý kiến có một số nội dung công việc chính như sau:

- Quyết định đường lối, chính sách hoạt động của Công ty;
- củng cố và sắp xếp lại bộ máy tổ chức trong Công ty cho phù hợp với mô hình phát triển bền vững và lâu dài của Công ty;
- Đôn đốc cải cách quy trình quản lý, vận hành, duy tu và bảo dưỡng các công trình điện nước, để giảm hao hụt và tổn thất nhằm mang lại hiệu quả cho sản xuất - kinh doanh của Công ty;

- Xử lý nợ phải thu khó đòi của các năm trước đúng theo quy định;
- Quyết định hạn mức tín dụng năm 2024 để đảm bảo hoạt động sản xuất - kinh doanh và đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa,... mang lại hiệu quả cao;
- Chỉ đạo Ban điều hành Công ty phải thường xuyên quan tâm chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên trong toàn công ty, chăm lo và chăm sóc cho khách hàng, luôn mang lại những tiện ích tối ưu cho khách hàng;
- Áp dụng khoa học công nghệ và kỹ thuật tiên tiến vào hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Triển khai thực hiện hình thức thu tiền điện nước qua các app, các ngân hàng và các điểm thu hộ (không dùng tiền mặt).
- Trang bị dụng cụ, thiết bị và máy móc sửa chữa điện nước tiện dụng, hiện đại.
- Lập kế hoạch, chương trình áp dụng thực hiện thị trường bán lẻ điện cạnh tranh.
- Đầu tư xây dựng và đưa vào vận hành khai thác Nhà máy nước đóng bình, đóng chai POWACO.

Các nội dung, quyết định trong cuộc họp Hội đồng quản trị đều được các thành viên bàn bạc, thảo luận, phân tích rõ ràng, cụ thể và kết luận ý kiến đóng góp điều đạt sự thống nhất cao. Trong các phiên họp Hội đồng quản trị cùng Ban lãnh đạo Công ty xem xét đánh giá về kết quả sản xuất - kinh doanh, nhận định các thuận lợi khó khăn để đưa ra các biện pháp giải pháp kịp thời và hợp lý cho các hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty.

II. ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2024:

Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và với thẩm quyền của mình. Hội đồng quản trị đã phê chuẩn và giao cho Ban lãnh đạo, điều hành công ty thực hiện. Hoạt động đánh giá của Hội đồng quản trị với Ban lãnh đạo, điều hành công ty được tập trung vào các nội dung sau:

1/ Giám sát về tổ chức bộ máy:

Đây là nhiệm vụ quan trọng trong hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị với Ban lãnh đạo, điều hành công ty, liên quan trực tiếp đến bộ máy tổ chức, hoạt động điều hành cũng như hiệu quả sản xuất - kinh doanh của Công ty. Với đặc thù ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty, theo đề nghị của Hội đồng quản trị công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã thông qua quy chế quản trị nội bộ. Theo đó đã quy định rõ chức năng, nhiệm vụ cũng như mối quan hệ, phối hợp, kiểm tra, giám sát của Ban lãnh đạo, điều hành công ty và bộ máy điều hành giúp việc,... trong hệ thống tổ chức quản trị của Công ty.

2/ Giám sát về sản xuất - kinh doanh:

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả sản xuất - kinh doanh hàng tháng, quý của Công ty, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, đồng thời cập nhật những khó khăn phát sinh trong hoạt động điều hành của Công ty, những khó khăn

phát sinh do yếu tố khách quan để kịp thời có những điều chỉnh cho phù hợp.

- Hội đồng quản trị, đặc biệt là Chủ tịch Hội đồng quản trị luôn trực tiếp chỉ đạo sát sao đến từng bộ phận phòng, ban và xí nghiệp, từ đó kịp thời, giải quyết những khó khăn phát sinh trong hoạt động của Công ty.

Kết quả giám sát cho thấy Ban lãnh đạo công ty đã triển khai thực hiện quyết liệt các hoạt động sản xuất - kinh doanh và các biện pháp đối phó với tình hình khó khăn được áp dụng kịp thời, đúng lúc, thường xuyên động viên tinh thần, thăm hỏi, hỗ trợ cho các cán bộ công nhân viên để an tâm công tác, vượt qua khó khăn và đã phát huy hiệu quả trong sản xuất - kinh doanh. Các chỉ tiêu sản xuất - kinh doanh đạt được của các năm điều đạt và vượt so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm đề ra.

3/ Các hoạt động giám sát khác:

- Giám sát về triển khai thực hiện điều hành: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc đã triển khai các công việc cho hệ thống các Phòng ban, Xí nghiệp, tổ chức các cuộc họp thường kỳ với các bộ phận chuyên môn và liên quan để kịp thời đánh giá, giải quyết các phát sinh thuộc thẩm quyền, cũng như kịp thời xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị với những nội dung lớn trong hoạt động của Công ty.
- Thực hiện các nghĩa vụ với Nhà nước, trả lương người lao động: kịp thời, đúng chế độ.
- Thực hiện việc đoàn kết trong toàn Công ty: Không có các mâu thuẫn trong toàn Công ty.

Trong những năm qua, Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ giám sát của mình một cách cân trọng theo đúng Điều lệ Công ty, quy chế quản lý nội bộ và quy định của Pháp luật, mang lại hiệu quả và lợi ích cao nhất cho Công ty và các cổ đông. Qua giám sát, Hội đồng quản trị đánh giá Ban lãnh đạo công ty đã điều hành sản xuất - kinh doanh của Công ty với rất nhiều cố gắng và đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Trong quá trình điều hành Ban lãnh đạo, điều hành công ty đã tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, Điều lệ và các Quy chế của Công ty.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2025:

Hội đồng quản trị tiếp tục thường xuyên kiểm tra, giám sát Ban lãnh đạo, điều hành công ty phát huy hơn nữa hiệu quả sản xuất - kinh doanh, phấn đấu khắc phục, sửa chữa kịp thời, nhanh chóng các sự cố mất điện, nước, đảm bảo cung cấp đầy đủ điện, nước cho toàn dân theo Nghị quyết Tỉnh ủy. Đảm bảo an toàn trong sử dụng điện, nước, đảm bảo nguồn nước cung cấp đạt theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế về nước sinh hoạt và thường xuyên tổ chức chăm lo, chăm sóc khách hàng để giữ vững uy tín và vị thế của Công ty trên địa bàn của tỉnh cũng như các đơn vị bạn và đối tác.

Sắp xếp, bố trí tinh gọn lại bộ máy nhân sự, chọn lọc nhân sự có năng lực để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; nâng cao năng lực quản lý

của bộ máy điều hành công ty, tăng cường công tác kiểm tra giám sát và kịp thời chỉ đạo các hoạt động của Ban lãnh đạo, điều hành Công ty.

Có chương trình cụ thể thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, giảm chi phí sản xuất.

Đẩy mạnh công tác quản trị, quản lý, nâng cao chất lượng dịch vụ và phong cách phục vụ chuyên nghiệp để tạo ấn tượng tốt đẹp về Công ty.

Thông qua Trung tâm chăm sóc khách hàng để giải quyết thảo đáng các yêu cầu, nhu cầu,... của khách hàng; khảo sát sự hài lòng của khách hàng, lắng nghe ý kiến đóng góp cụ thể, thực tế của người dân để hoàn thiện hơn trong công tác quản lý và phục vụ khách hàng ngày càng tốt hơn.

Tuân thủ theo Luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Điện Nước An Giang và Quy chế quản trị nội bộ của Hội đồng quản trị, chỉ đạo kịp thời và hiệu quả việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Phát triển sản lượng điện, nước; giảm hao hụt; cải tiến, áp dụng công nghệ mới trong quản lý vận hành như: ứng dụng SCADA quản lý vận hành các Hệ thống cấp nước trung tâm; giám sát online chất lượng nước; ứng dụng khoa học công nghệ vào ghi thu điện, nước; áp dụng toàn bộ hóa đơn điện tử và thu nộp tiền qua các kênh điện tử, ngân hàng, thu hộ,... cho tất cả các khách hàng thuộc công ty khai thác; nâng cao trình độ, tay nghề cho cán bộ công nhân viên để phát huy hiệu quả sản xuất - kinh doanh.

Thúc đẩy hoạt động có hiệu quả sản xuất, kinh doanh nước đóng bình, đóng chai POWACO, đẩy mạnh tiếp thị quảng bá sản phẩm nhằm tăng thêm doanh thu cho Công ty năm 2025 và những năm tiếp theo.

Chuẩn bị các bước để chủ động tham gia đấu thầu Nhà máy điện - rác công suất 7,5M, khi Tỉnh có chủ trương kêu gọi đầu tư dự án này.

Tiếp tục xây dựng tầm nhìn, kế hoạch chiến lược phát triển Công ty đến năm 2030 và những năm sau.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Điện Nước An Giang mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó lâu dài của quý cổ đông. Ban lãnh đạo, điều hành công ty và tập thể cán bộ công nhân viên Công ty cổ phần Điện Nước An Giang sẽ nỗ lực hết sức vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành xuất sắc kế hoạch năm 2025 đề ra.

Chúc sức khỏe quý vị đại biểu, quý cổ đông, chúc Đại hội thành công tốt đẹp. *lu*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lương Văn Bạ

An Giang, ngày 20 tháng 06 năm 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025

Thưa quý vị đại biểu, thưa quý Cổ đông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Điện nước An Giang.

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Điện nước An Giang, đã được Kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C chi nhánh Cần Thơ. Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Điện nước An Giang xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát

1. Cơ cấu thành viên của Ban kiểm soát.

Bà: Nguyễn Thị Ngọc Châu: Trưởng ban

Ông: Châu Minh Tú : Thành viên

Ông : Trần Lê Minh Hoan: Thành viên

2. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát.

Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng qui định của pháp luật, năm 2024 Ban kiểm soát tổ chức họp nội bộ ban kiểm soát. Các cuộc họp trực tiếp với sự tham gia 100% của tất cả thành viên ban kiểm soát.

Ban kiểm soát tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT, Ban điều hành năm 2024 cụ thể:

Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban điều hành trong năm 2024.

Tham gia ý kiến và đưa các kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành về các vấn đề liên quan tới hoạt động của Công ty trong năm 2024 trong các cuộc họp giao ban định kỳ.

Kiểm tra giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024 đối với HĐQT và Ban điều hành Công ty.

Thẩm tra báo cáo tài chính năm, nhằm đánh giá trung thực và hợp lý các số liệu tài chính.

Bên cạnh đó Ban kiểm soát tham gia họp giao ban định kỳ với các phòng ban văn phòng công ty 2 tuần/1 lần để thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động của công ty.

Tham gia đoàn công tác kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh ở các đơn vị cơ sở 2 lần/năm.

3. Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát:

Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát thực hiện theo nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và quy chế trả lương của Công ty.

Công ty đã chi và hạch toán tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát theo đúng quy định, về kinh phí hoạt động của Ban kiểm soát, Ban điều hành cũng đã có xem xét tạo điều kiện để Ban kiểm soát hoạt động.

4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát

Phiên họp ngày 08/04/2024 thông qua báo cáo tài chính quý I năm 2024.

Phiên họp ngày 22/10/2024 thông qua báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2024.

Trong quá trình làm việc Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi qua điện thoại email để hoạt động được kịp thời, liên tục, hiệu quả.

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

Ban kiểm soát thực hiện trách nhiệm và quyền hạn theo quy định, và qua kết quả kiểm tra, Ban kiểm soát thống nhất đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT/ triệu đồng		
		Năm 2023	Năm 2024	Tăng/giảm (%)
1	Sản lượng điện tiêu thụ (KWh)	904.361.234	968.771.888	+7.12
2	Tỷ lệ hao hụt điện %	6.01	5.23	-0.78
3	Sản lượng nước tiêu thụ (m3)	90.090.507	92.668.369	+2.86
4	Tỷ lệ hao hụt nước %	17.47	16.33	-1.14

Trong năm 2024, với sự quyết tâm của HĐQT và sự nỗ lực rất lớn của tập thể cán bộ CNV toàn công ty. Công ty đã từng bước duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh, đảm bảo đủ việc làm cho CB-CNV cũng như đảm bảo các chế độ cho người lao động, bảo toàn nguồn vốn, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững, đó là thành công lớn của Công ty.

Công ty cơ bản thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 giao. Đảm bảo quỹ tiền lương của người lao động được chi trả theo kế hoạch. Được thể hiện qua những kết quả sau:

Doanh thu, lợi nhuận và nộp ngân sách điều đạt vượt chỉ tiêu nghị quyết.

Công tác phát triển khách hàng điện nước, sản lượng điện bán, sản lượng nước tiêu thụ: Tỷ lệ thất thoát điện nước, đều được thực hiện đạt và vượt mức chỉ tiêu kế hoạch, tăng cao so với cùng kỳ năm 2023.

Hội đồng quản trị công ty đã ban hành những chủ trương phù hợp với tình hình và điều kiện, khả năng của Công ty, đáp ứng những yêu cầu thực tế trong việc đẩy mạnh phát triển kinh doanh của Công ty, sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt và kịp thời xử lý những vướng mắc, trở ngại trong quá trình sản xuất kinh doanh của ban điều hành Công ty.

Công tác điều hành, quản lý sản xuất kinh doanh của các Xí nghiệp ngày càng tiến bộ, linh hoạt, phát huy tốt các hệ thống điện, nước theo hiện trạng sẵn có, đáp ứng nhu cầu sử dụng ngày càng tăng của khách hàng, công tác vận động nhân dân, địa phương góp sức cùng Công ty đầu tư đường dây hạ thế, mạng ống cấp nước

được các Xí nghiệp thực hiện tốt, góp phần tăng số hộ sử dụng điện nước, và tăng sản lượng.

III. Kết quả tình hình tài chính năm 2024

Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm 2024, kết thúc vào ngày 31/12/2024 và nhận xét như sau:

Hồ sơ, sổ sách kế toán rõ ràng, việc tính toán, ghi chép số liệu trong báo cáo, phản ánh trung thực, đúng chế độ nguyên tắc trong phạm vi: lập, ghi chép, luân chuyển, sử dụng và lưu trữ bảo quản chứng từ đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý đúng qui định.

Thực hiện tốt chế độ báo cáo thông tin đối với Công ty đại chúng cho Ủy ban Chứng khoán nhà nước, và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội được rõ.

Ban kiểm soát thống nhất với nội dung báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty lập và đã được Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C chi nhánh Cần Thơ, với nhận định là: “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Điện Nước An Giang cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý, có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

1/ Kết quả giám sát tình hình tài chính của Công ty

Chỉ tiêu	Đơn vị tính: triệu đồng		
	Năm 2023	Năm 2024	Tỷ lệ tăng giảm %
1. Tổng giá trị tài sản	1.521.137.946.699	1.551.223.085.886	+1.98
2. Doanh thu thuần	2.332.409.394.834	2.630.406.446.317	+12.78
3. Lợi nhuận từ HĐKD	144.791.527.540	189.862.222.254	+31.13
4. Lợi nhuận khác	12.917.838.606	7.167.779.427	-44.51
5. Lợi nhuận trước thuế	157.709.366.146	197.030.001.681	+24.93
6. Lợi nhuận sau thuế	126.937.953.520	157.554.065.593	+24.12
7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/vốn điều lệ	15%	15%	0%

IV. Công tác quản trị và điều hành Công ty

1. Công tác quản trị của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị (HĐQT) thực hiện đầy đủ chế độ họp định kỳ hàng quý và đột xuất tại trụ sở Công ty, thông qua các kỳ họp, HĐQT đã thực hiện quyền quản lý Công ty trên cơ sở xem xét, thảo luận và biểu quyết các kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh và những vấn đề phát sinh, tạo điều kiện cho Ban điều hành về những vấn đề cấp bách liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng được bàn bạc, thảo luận và quyết định.

Trong năm qua, chủ tịch HĐQT thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn đúng quy định của pháp luật và quy định của điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Điện Nước An Giang, và đúng mục tiêu kinh doanh của Công ty.

2. Công tác điều hành của HĐQT và Ban điều hành.

Trong năm 2024, Chủ tịch HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành và các phòng Ban Công ty xây dựng các kế hoạch hành động phù hợp với mục tiêu hoạt động của Công ty nhằm tư vấn, giám sát việc thực hiện chiến lược và hạn chế rủi ro.

Phân tích thông tin, đánh giá dự báo xu hướng phát triển các lĩnh vực hoạt động, từ đó hạn chế rủi ro đầu tư trong những năm kế tiếp, đảm bảo phát triển và bền vững.

Giám sát việc thực hiện các qui chế quản trị, các qui định do HĐQT ban hành và tình hình chấp hành việc tuân thủ các quy định của nhà nước, của các cơ quan chức năng.

V. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.

Trong năm 2024 HĐQT đã cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, quyết định và các văn bản khác cho Ban kiểm soát, Ban điều hành đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các cuộc họp giao ban của công ty, Ban kiểm soát tham gia đầy đủ, Ban điều hành đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

VI. Kết luận và kiến nghị

Trong năm 2024, chủ tịch HĐQT lãnh đạo Công ty đã thực hiện công tác quản trị, quản lý điều hành Công ty một cách cẩn trọng đúng pháp luật, các qui định hiện hành giúp Công ty hoàn thành nhiệm vụ năm 2024.

Năm 2025, với mức tăng trưởng doanh thu theo kế hoạch trên 8% so với thực hiện năm 2024 là một áp lực rất lớn, do đó kiến nghị Ban lãnh đạo Công ty tiếp tục quan tâm lãnh đạo công ty hoàn thành nhiệm vụ năm 2025.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát và kết quả của công tác kiểm soát, kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Thay mặt Ban kiểm soát, xin kính chúc Quý vị đại biểu, các quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc, và chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Ban kiểm soát;
- Lưu (CV-BKS).

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Ngọc Châu

An Giang, ngày 20 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Điện Nước An Giang được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Điện Nước An Giang thông qua ngày 28 tháng 6 năm 2024;

Theo Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Điện Nước An Giang đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A & C chi nhánh Cần Thơ kiểm toán ngày 26 tháng 02 năm 2025.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

(đính kèm Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán)

Trân trọng!

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu VT, KH-KD./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lương Văn Bạ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	13 - 36
8. Phụ lục 01	37

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Điện nước An Giang (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Khái quát về Công ty

Công ty là Công ty cổ phần được thành lập theo Quyết định số 1424/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2010 của Ủy ban Nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt phương án và cổ phần hóa Công ty Điện nước An Giang. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 1600249791, đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 3 năm 2011, đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 15 tháng 01 năm 2025 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp.

Ngày 19 tháng 10 năm 2017, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là DNA.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
- Điện thoại : 0296.3856100
- Fax : 0296.3857800

Các đơn vị trực thuộc:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Xí nghiệp Điện nước thị xã Tịnh Biên	Khóm Hòa Hưng, phường Nhà Bàng, thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang
Xí nghiệp Điện nước huyện Châu Thành	Số 346, Quốc lộ 91, ấp Hòa Long 4, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
Xí nghiệp Điện nước huyện Phú Tân	Khóm Thượng 3, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang
Xí nghiệp Điện nước thị xã Tân Châu	Đường Trần Phú, khóm Long Hưng, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang
Xí nghiệp Điện nước huyện An Phú	Đường Bạch Đằng, thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang
Xí nghiệp Điện nước huyện Thoại Sơn	Tỉnh lộ 943, khóm Bắc Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang
Xí nghiệp Điện nước TP. Châu Đốc	Số 64 Cừ Trại, phường Châu Phú A, TP. Châu Đốc, tỉnh An Giang
Xí nghiệp Điện nước huyện Tri Tôn	Ấp Tô Thủy, xã Núi Tô, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang
Xí nghiệp Cấp nước TP. Long Xuyên	31/1 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Xuyên, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
Xí nghiệp Điện nước huyện Chợ Mới	Ấp Long Hòa, thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang
Xí nghiệp Điện nước huyện Châu Phú	Quốc lộ 91, khóm Vĩnh Phú, thị trấn Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang
Xí nghiệp Xây lắp Điện nước	Quốc lộ 91, phường Bình Đức, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Phân phối, truyền tải điện; Sản xuất phân phối nước sạch; Mua bán vật tư, thiết bị điện, nước.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Lương Văn Bạ	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2021
Ông Lê Việt Anh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2021
Ông Lê Thành Bửu	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2021
Ông Lâm Thành Quang	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2021
Ông Trần Nhất Trí	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2021
Ông Nguyễn Tuấn Huy	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2021
Ông Trương Văn Nghiệm	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2022

Ban Kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Nguyễn Thị Ngọc Châu	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2021
Ông Châu Minh Tú	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2021
Ông Trần Lê Minh Hoan	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2021

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Lê Việt Anh	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2021
Ông Trần Nhất Trí	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2021
Ông Trương Văn Nghiệm	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 02 năm 2022
Ông Huỳnh Lâm	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 8 năm 2024

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Lương Văn Bạ - Chủ tịch Hội đồng quản trị (bổ nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2021).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Hội đồng quản trị,



Lương Văn Bạ
Chủ tịch

Ngày 26 tháng 02 năm 2025

A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Head Office : 02 Trương Sơn St., Ward 2, Tân Bình Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam

Branch in Hà Nội : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Hà Nội City, Vietnam

Branch in Nha Trang : Lot STH06A01, St. No.13, Le Hong Phong II Urban Area, Phước Hải Ward, Nha Trang City, Vietnam

Branch in Cần Thơ : I5-13 Võ Nguyên Giáp St., Cái Răng Dist., Cần Thơ City, Vietnam

Tel: +84 (028) 3547 2972 kttv@a-c.com.vn

Tel: +84 (024) 3736 7879 kttv.hn@a-c.com.vn

Tel: +84 (0258) 246 5151 kttv.nt@a-c.com.vn

Tel: +84 (0292) 376 4995 kttv.ct@a-c.com.vn



A & C

www.a-c.com.vn

Số: 4.0060/25/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Điện nước An Giang (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 26 tháng 02 năm 2025, từ trang 06 đến trang 37, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Điện nước An Giang tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Chi nhánh Cần Thơ



Nguyễn Quốc Ngữ

Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3089-2025-008-1

Người được ủy quyền

Nguyễn Hữu Nghi

Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3132-2025-008-1

TP. Cần Thơ, ngày 26 tháng 02 năm 2025

A&C Auditing and Consulting Co., Ltd. trading as Baker Tilly A&C is a member of the global network of Baker Tilly International Ltd., the members of which are separate and independent legal entities

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		413.616.886.399	388.043.723.852
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	46.457.676.036	13.500.483.987
1. Tiền	111		46.457.676.036	13.500.483.987
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		45.340.000.000	45.340.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2a	45.340.000.000	45.340.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		256.082.266.524	271.712.600.241
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	238.398.029.760	246.689.821.378
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	948.907.617	18.833.556.246
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	17.854.787.688	7.639.680.501
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(1.119.458.541)	(1.450.457.884)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		40.071.456.211	41.179.244.814
1. Hàng tồn kho	141	V.7	40.071.456.211	41.179.244.814
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		25.665.487.628	16.311.394.810
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	25.665.487.628	16.311.394.810
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1.137.606.199.487	1.133.094.222.847
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		983.264.355.045	982.379.949.524
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	966.039.876.339	965.035.010.540
- Nguyên giá	222		2.167.180.917.603	2.065.522.220.571
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(1.201.141.041.264)	(1.100.487.210.031)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	17.224.478.706	17.344.938.984
- Nguyên giá	228		18.761.191.827	18.675.336.827
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.536.713.121)	(1.330.397.843)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		24.168.249.229	44.939.482.006
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	24.168.249.229	44.939.482.006
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		5.584.040.000	5.584.040.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2b	84.040.000	84.040.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	V.2a	5.500.000.000	5.500.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		124.589.555.213	100.190.751.317
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	124.589.555.213	100.190.751.317
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		1.551.223.085.886	1.521.137.946.699

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		705.387.095.814	688.346.897.481
I. Nợ ngắn hạn	310		408.254.182.009	377.180.097.913
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	166.151.014.580	90.436.316.046
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	160.485.753	1.590.600.301
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	42.634.034.851	35.437.987.083
4. Phải trả người lao động	314	V.15	58.411.516.109	25.847.525.313
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	707.698.768	66.791.058.561
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17a	30.202.599.185	24.540.468.892
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.18a	91.694.215.674	119.570.126.285
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.19	18.292.617.089	12.966.015.432
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		297.132.913.805	311.166.799.568
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.17b	151.074.670.048	152.429.155.048
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.18b	131.832.961.754	150.606.462.573
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	V.20	14.225.282.003	8.131.181.947
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)


CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		845.835.990.072	832.791.049.218
I. Vốn chủ sở hữu	410		845.835.990.072	832.791.049.218
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.21a	563.295.670.000	563.295.670.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		563.295.670.000	563.295.670.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.21a	155.470.612.838	117.478.738.838
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.21a	127.069.707.234	127.069.707.234
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		42.575.356.734	127.069.707.234
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		84.494.350.500	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422	V.21a	-	24.946.933.146
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1.551.223.085.886	1.521.137.946.699

An Giang, ngày 26 tháng 02 năm 2025


Dương Quốc Quân
Người lập


Phạm Cao Trí
Kế toán trưởng




Lương Văn Bạ
Chủ tịch Hội đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	2.630.406.446.317	2.332.409.394.834
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		2.630.406.446.317	2.332.409.394.834
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	2.114.701.279.720	1.907.057.986.666
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		515.705.166.597	425.351.408.168
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	3.051.107.521	1.977.933.111
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	20.172.429.946	24.039.243.603
Trong đó: chi phí lãi vay	23		20.172.429.946	24.039.243.603
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	176.439.586.761	151.579.580.763
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	132.282.035.157	106.918.989.373
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		189.862.222.254	144.791.527.540
11. Thu nhập khác	31	VI.7	16.107.898.869	26.260.058.884
12. Chi phí khác	32	VI.8	8.940.119.442	13.342.220.278
13. Lợi nhuận khác	40		7.167.779.427	12.917.838.606
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		197.030.001.681	157.709.366.146
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.14	33.381.836.032	33.713.802.243
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	VI.9	6.094.100.056	(2.942.389.617)
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		157.554.065.593	126.937.953.520
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10a	2.175	1.755
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10a	2.175	1.755

Dương Quốc Quân
Người lậpPhạm Cao Trí
Kế toán trưởng

An Giang, ngày 26 tháng 02 năm 2025

Lương Văn Bạ
Chủ tịch Hội đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		197.030.001.681	157.709.366.146
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.9, V.10	101.843.098.270	99.096.749.802
- Các khoản dự phòng	03	V.6	783.589.734	1.367.247.750
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3	(2.953.403.600)	(1.842.269.040)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	20.172.429.946	24.039.243.603
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	(200.000.000)
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		316.875.716.031	280.170.338.261
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		14.769.509.024	(37.967.381.102)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		1.617.582.942	(52.557.115)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		54.131.879.199	34.155.686.339
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(33.752.896.714)	18.440.072.838
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	V.16, V.17a, VI.4	(21.740.659.583)	(25.625.682.591)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.14	(33.685.107.744)	(28.499.335.028)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	137.880.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.19	(29.741.239.436)	(27.423.740.225)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		268.474.783.719	213.335.281.377
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.9, V.10, V.11	(107.412.998.499)	(101.251.849.569)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(7.000.000.000)	(49.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		7.000.000.000	47.500.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.5, VI.3	3.030.638.559	3.114.307.836
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(104.382.359.940)	(99.637.541.733)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới I, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.18a, b	92.387.648.952	105.289.533.148
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.18a	(139.037.060.382)	(137.473.075.828)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.17a, V.21a	(84.485.820.300)	(85.203.651.425)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(131.135.231.730)	(117.387.194.105)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		32.957.192.049	(3.689.454.461)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	13.500.483.987	17.189.938.448
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	46.457.676.036	13.500.483.987

An Giang, ngày 26 tháng 02 năm 2025

Dương Quốc Quân
Người lậpPhạm Cao Trí
Kế toán trưởng
Lương Văn Bạ
Chủ tịch Hội đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

- 1. Hình thức sở hữu vốn**
Công ty Cổ phần Điện nước An Giang (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.
- 2. Lĩnh vực kinh doanh**
Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất, kinh doanh thương mại.
- 3. Ngành nghề kinh doanh**
Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Phân phối, truyền tải điện; Sản xuất phân phối nước sạch; Mua bán vật tư, thiết bị điện, nước.
- 4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**
Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Cấu trúc Công ty
Các Đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân

Tên đơn vị	Địa chỉ
Xí nghiệp Điện nước thị xã Tịnh Biên	Khóm Hòa Hưng, phường Nhà Bàng, thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang
Xí nghiệp Điện nước huyện Châu Thành	Số 346, Quốc lộ 91, ấp Hòa Long 4, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
Xí nghiệp Điện nước huyện Phú Tân	Khóm Thượng 3, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang
Xí nghiệp Điện nước thị xã Tân Châu	Đường Trần Phú, khóm Long Hưng, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang
Xí nghiệp Điện nước huyện An Phú	Đường Bạch Đằng, thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang
Xí nghiệp Điện nước huyện Thoại Sơn	Tỉnh lộ 943, khóm Bắc Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang
Xí nghiệp Điện nước TP. Châu Đốc	Số 64 Cừ Trại, phường Châu Phú A, TP. Châu Đốc, tỉnh An Giang
Xí nghiệp Điện nước huyện Tri Tôn	Ấp Tô Thủy, xã Núi Tô, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang
Xí nghiệp Cấp nước TP. Long Xuyên	31/1 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Xuyên, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
Xí nghiệp Điện nước huyện Chợ Mới	Ấp Long Hòa, thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang
Xí nghiệp Điện nước huyện Châu Phú	Quốc lộ 91, khóm Vĩnh Phú, thị trấn Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang
Xí nghiệp Xây lắp Điện nước	Quốc lộ 91, phường Bình Đức, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 1.410 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 1.450 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016, và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

3. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và trái phiếu với mục đích thu lãi hàng kỳ.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác bao gồm các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí trực tiếp liên quan đến hoạt động đầu tư. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được trích lập như sau:

- Đối với khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý khoản đầu tư được xác định tin cậy, việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của cổ phiếu.
- Đối với khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của bên được đầu tư với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các chủ sở hữu và vốn chủ sở hữu tại ngày kết thúc năm tài chính nhân với tỷ lệ vốn điều lệ của Công ty so với tổng vốn điều lệ thực góp tại đơn vị khác.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 tháng đến dưới 6 tháng.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 6 tháng đến dưới 9 tháng.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 9 tháng đến dưới 12 tháng.
- 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 12 tháng trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là chi phí lắp đặt thủy kế, điện kế, chi phí cải tạo sửa chữa lớn và chi phí đền bù san lấp mặt bằng đất thuê. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Chi phí lắp đặt thủy kế, điện kế

Chi phí lắp đặt thủy kế, điện kế được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ trong 03 năm.

Chi phí cải tạo sửa chữa lớn

Chi phí cải tạo sửa chữa lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 02 năm.

Chi phí đền bù san lấp mặt bằng đất thuê

Chi phí đền bù san lấp mặt bằng đất thuê được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với số năm thuê đất.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

7. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 - 25
Máy móc và thiết bị	03 - 20
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	05 - 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 10

8. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty bao gồm:

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ,... Quyền sử dụng đất được khấu hao theo phương pháp đường thẳng theo thời hạn sử dụng, quyền sử dụng đất không xác định thời hạn không được tính khấu hao.

Chương trình phần mềm máy tính

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 05 năm.

9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

10. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

11. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản

Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản phản ánh số hiện có và tình hình tăng, giảm nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty được hình thành do Ngân sách cấp hoặc đơn vị cấp trên cấp. Vốn đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty được dùng cho việc đầu tư xây dựng mới, cải tạo, mở rộng cơ sở sản xuất, kinh doanh và mua sắm tài sản cố định để đổi mới công nghệ.

12. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

13. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu kinh doanh điện

Doanh thu kinh doanh điện được ghi nhận hàng tháng căn cứ vào khối lượng điện sử dụng theo chỉ số trên đồng hồ điện và đơn giá theo quy định của Bộ Công thương.

Doanh thu cung cấp nước sinh hoạt

Doanh thu cung cấp nước sinh hoạt được ghi nhận hàng tháng căn cứ vào khối lượng nước sử dụng theo chỉ số trên đồng hồ nước và đơn giá đã được phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn.

14. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

15. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

16. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

17. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

18. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	35.915.433	27.896.792
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	46.421.760.603	13.472.587.195
Cộng	46.457.676.036	13.500.483.987

2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty bao gồm đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2a. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Ngắn hạn	45.340.000.000	45.340.000.000	45.340.000.000	45.340.000.000
Tiền gửi có kỳ hạn từ 06 đến 12 tháng (*)	45.340.000.000	45.340.000.000	45.340.000.000	45.340.000.000
Dài hạn	5.500.000.000	5.500.000.000	5.500.000.000	5.500.000.000
Trái phiếu có kỳ hạn 10 năm (**)	5.500.000.000	5.500.000.000	5.500.000.000	5.500.000.000
Cộng	50.840.000.000	50.840.000.000	50.840.000.000	50.840.000.000

(*) Trong đó một số khoản tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh An Giang với số tiền là 20.000.000.000 VND đã được cầm cố để đảm bảo cho các khoản vay tại ngân hàng này (xem thuyết minh số V.18a).

(**) Trái phiếu tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

2b. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác				
Công ty Cổ phần Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường ⁽ⁱ⁾	84.040.000	-	84.040.000	-
Cộng	84.040.000	-	84.040.000	-

(i) Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường 10.000 cổ phiếu, tương đương 0,08% vốn điều lệ.

Giá trị hợp lý

Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu tiền điện	170.149.804.439	178.877.048.486
Phải thu tiền nước	39.148.911.325	45.712.842.360
Phải thu khác	29.099.313.996	22.099.930.532
Cộng	238.398.029.760	246.689.821.378

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Bạch Đằng 4	-	747.497.300
Công ty TNHH Xây dựng Hiệp Lợi	338.260.941	338.260.941
Công ty Cổ phần Giải pháp Môi trường ARES	162.437.400	-
Công ty Cổ phần Xây dựng WACOM	156.300.000	-
Công ty TNHH Công nghệ Thông tin Véc Tơ	100.000.000	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Số cuối năm	Số đầu năm
Các nhà cung cấp khác	191.909.276	17.747.798.005
Cộng	948.907.617	18.833.556.246

5. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Lãi tiền gửi ngân hàng, trái phiếu dự thu	1.095.784.877	-	1.173.019.836	-
Tạm ứng	2.653.886.540	-	2.335.674.674	-
Các khoản phải thu khác	14.105.116.271	-	4.130.985.991	-
Cộng	17.854.787.688	-	7.639.680.501	-

6. Nợ xấu

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác	Trên 01 năm	1.119.458.541	-	Trên 01 năm	1.450.457.884	-
Cộng		1.119.458.541	-		1.450.457.884	-

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	1.450.457.884	578.121.355
Trích lập dự phòng bổ sung	783.589.734	1.367.247.750
Xử lý xóa nợ	(1.114.589.077)	(494.911.221)
Số cuối năm	1.119.458.541	1.450.457.884

7. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	3.144.337.534	-	2.777.493.143	-
Công cụ, dụng cụ	264.699.074	-	278.160.016	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	148.181.428	-	266.944.065	-
Hàng hóa	31.872.020.635	-	33.117.508.639	-
Hàng gửi đi bán	4.642.217.540	-	4.739.138.951	-
Cộng	40.071.456.211	-	41.179.244.814	-

8. Chi phí trả trước**8a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ, dụng cụ	4.257.136.793	3.548.344.848
Chi phí vật tư sửa chữa thay thế	21.408.350.835	12.763.049.962
Cộng	25.665.487.628	16.311.394.810

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**8b. Chi phí trả trước dài hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí lắp đặt điện kế	40.765.497.238	38.628.678.860
Chi phí lắp đặt thủy kế	59.276.303.856	48.444.785.798
Chi phí cải tạo sửa chữa lớn	14.101.775.808	1.002.875.874
Chi phí đền bù san lấp mặt bằng đất thuê	10.445.978.311	10.693.371.701
Các chi phí trả trước dài hạn khác	-	1.421.039.084
Cộng	124.589.555.213	100.190.751.317

9. Tài sản cố định hữu hình

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc, thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá					
Số đầu năm	281.539.848.912	1.775.394.039.330	3.003.165.257	5.585.167.072	2.065.522.220.571
Mua trong năm	3.750.937.772	58.894.054.256	1.593.703.703	99.900.000	64.338.595.731
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	4.000.000	38.800.647.399	8.200.000	-	38.812.847.399
Thanh lý, nhượng bán	(297.681.800)	-	-	-	(297.681.800)
Giảm do kết chuyển sang hàng hóa	-	(1.195.064.298)	-	-	(1.195.064.298)
Số cuối năm	284.997.104.884	1.871.893.676.687	4.605.068.960	5.685.067.072	2.167.180.917.603
Trong đó:					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	24.302.327.493	402.464.351.823	1.493.521.338	2.202.977.072	430.463.177.726
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	133.964.923.266	961.714.181.510	1.940.942.419	2.867.162.836	1.100.487.210.031
Khấu hao trong năm	11.800.073.754	89.236.620.978	174.226.158	425.862.102	101.636.782.992
Thanh lý, nhượng bán	(297.681.800)	-	-	-	(297.681.800)
Giảm do kết chuyển sang hàng hóa	-	(685.269.959)	-	-	(685.269.959)
Số cuối năm	145.467.315.220	1.050.265.532.529	2.115.168.577	3.293.024.938	1.201.141.041.264
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	147.574.925.646	813.679.857.820	1.062.222.838	2.718.004.236	965.035.010.540
Số cuối năm	139.529.789.664	821.628.144.158	2.489.900.383	2.392.042.134	966.039.876.339
Trong đó:					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

Một số tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại theo sổ sách là 169.869.477.571 VND đã được thế chấp, cầm cố để đảm bảo cho các khoản vay tại các ngân hàng (xem thuyết minh V.18b).

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

10. Tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất	Chương trình phần mềm máy tính	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	16.638.654.100	2.036.682.727	18.675.336.827
Mua trong năm	-	85.855.000	85.855.000
Số cuối năm	16.638.654.100	2.122.537.727	18.761.191.827
Trong đó:			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	1.018.700.000	1.018.700.000
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	-	1.330.397.843	1.330.397.843
Khấu hao trong năm	-	206.315.278	206.315.278
Số cuối năm	-	1.536.713.121	1.536.713.121
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	16.638.654.100	706.284.884	17.344.938.984
Số cuối năm	16.638.654.100	585.824.606	17.224.478.706
Trong đó:			
Tạm thời không sử dụng	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-

11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Quyết toán vốn dự án đầu tư hoàn thành	Số cuối năm
Xây dựng cơ bản dở dang					
- Công trình hệ thống thoát nước và xử lý nước thải TP. Long Xuyên	8.450.950.171	16.495.982.975	-	(24.946.933.146)	-
- Công trình lắp đặt, cấy mới các trạm biến áp	877.317.796	2.450.732.730	(1.145.253.234)	-	2.182.797.292
- Công trình xây dựng xí nghiệp điện nước huyện Phú Tân	-	2.989.876.934	-	-	2.989.876.934
- Công trình xây dựng trạm bơm cấp I nhà máy nước Phú Mỹ - Phú Tân	1.452.000.000	1.488.200.000	-	-	2.940.200.000
- Công trình nâng cấp công suất hệ thống cấp nước Tri Tôn	17.318.817.869	3.600.179.757	(20.918.997.626)	-	-
- Các công trình khác	16.840.396.170	15.963.575.372	(16.748.596.539)	-	16.055.375.003
Cộng	44.939.482.006	42.988.547.768	(38.812.847.399)	(24.946.933.146)	24.168.249.229

12. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Điện lực An Giang	85.070.109.911	42.406.723.444
Công ty TNHH Thương mại và Kỹ thuật Trương Nguyệt	1.423.990.760	3.690.285.720
Các nhà cung cấp khác	79.656.913.909	44.339.306.882
Cộng	166.151.014.580	90.436.316.046

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

13. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ông Huỳnh Tấn Kiệt	-	1.499.999.997
Các khách hàng khác	160.485.753	90.600.304
Cộng	160.485.753	1.590.600.301

14. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	254.291.853	39.396.064.569	(31.973.726.194)	7.676.630.228
Thuế thu nhập doanh nghiệp	33.685.107.744	33.381.836.032	(33.685.107.744)	33.381.836.032
Thuế thu nhập cá nhân	29.757.556	832.321.062	(804.128.763)	57.949.855
Thuế tài nguyên	482.021.397	5.679.214.700	(5.706.054.890)	455.181.207
Thuế nhà đất	-	129.194.943	(129.194.943)	-
Tiền thuê đất	-	71.026.274	(71.026.274)	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	986.808.533	14.292.264.007	(14.216.635.011)	1.062.437.529
Cộng	35.437.987.083	93.781.921.587	(86.585.873.819)	42.634.034.851

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Nước bán cho Khu công nghiệp của huyện Châu Thành	0%
- Nước sinh hoạt	5%
- Điện, lắp đặt, cải tạo điện kể, bán vật tư điện, ...	10%
- Các dịch vụ khác	10%

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 Công ty được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% theo quy định tại khoản 1 và khoản 2, Điều 1, Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ.

Từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 Công ty được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% theo quy định tại khoản 1 và khoản 2, Điều 1, Nghị định số 72/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	197.030.001.681	157.709.366.146
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	41.025.588.497	60.358.082.313
- Các khoản điều chỉnh giảm	(71.126.410.021)	(49.621.909.739)
Thu nhập chịu thuế	166.929.180.157	168.445.538.720
Thu nhập được miễn thuế	(20.000.000)	(20.000.000)
Thu nhập tính thuế	166.909.180.157	168.425.538.720
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	33.381.836.032	33.685.107.744
Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm trước	-	28.694.499
Tổng thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	33.381.836.032	33.713.802.243

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Thuế tài nguyên

Công ty phải nộp thuế tài nguyên cho hoạt động khai thác nước mặt với giá tính thuế 4.600 VND/m³ và 6.100 VND/m³ với thuế suất 1%.

Thuế nhà đất

Thuế nhà đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

Tiền thuê đất

Công ty phải nộp tiền thuê đất cho các khu đất đang sử dụng với mức tiền thuê như sau:

Vị trí đất	Diện tích (m ²)	Mức tiền thuê (VND/m ² /năm)
- Phường Châu Phú B, TP. Châu Đốc, tỉnh An Giang	113	93.800
- 80/5 Bùi Văn Danh, phường Mỹ Xuyên, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang	373,6	159.117
- Xã Phú Thọ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	226,7	1.654
- Xã Núi Tô, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang	226,7	1.216

Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

15. Phải trả người lao động

Là tiền lương còn phải trả người lao động.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**16. Chi phí phải trả ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí lãi vay phải trả	707.698.768	665.653.180
Chi phí tiền điện phải trả	-	66.125.405.381
Cộng	707.698.768	66.791.058.561

17. Phải trả khác**17a. Phải trả ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn	673.519.998	621.835.207
Lãi vay phải trả	1.107.925.034	2.718.200.259
Cổ tức phải trả	328.441.525	319.911.325
Công ty Cổ phần Quản lý Vận hành Xử lý Nước thải Việt Nam - Phải trả phí vận hành công trình hệ thống thoát nước và xử lý nước thải TP. Long Xuyên	6.172.563.998	4.091.393.998
Sở Tài chính tỉnh An Giang - Phải trả tiền thu phí dịch vụ thoát nước	4.372.339.375	4.397.916.938
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	17.547.809.255	12.391.211.165
Cộng	30.202.599.185	24.540.468.892

17b. Phải trả dài hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải trả Ngân sách Nhà nước (*)	151.074.670.048	152.429.155.048
Cộng	151.074.670.048	152.429.155.048

(*) Trong đó, phải trả vốn Nhà nước cấp sau cổ phần hóa theo Công văn số 2283/UBND-KTTH ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang “V/v xử lý phần vốn Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Điện nước An Giang sau cổ phần hóa” là 127.180.292.365 VND.

18. Vay**18a. Vay ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay ngắn hạn ngân hàng	18.684.081.900	31.086.360.289
Vay Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh An Giang ⁽ⁱ⁾	18.684.081.900	31.086.360.289
Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh V.18b)	73.010.133.774	88.483.765.996
Cộng	91.694.215.674	119.570.126.285

Công ty có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

(i) Khoản vay Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh An Giang để bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty với lãi suất được ghi trên từng giấy nhận nợ và được điều chỉnh vào ngày 25 mỗi tháng, với hạn mức 35.000.000.000 VND và thời hạn 12 tháng. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc cầm cố hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn (xem thuyết minh V.2a).

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Chi tiết phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Kết chuyển từ vay dài hạn	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	31.086.360.289	36.017.912.925	-	(48.420.191.314)	18.684.081.900
Vay dài hạn đến hạn trả	88.483.765.996	-	75.143.236.846	(90.616.869.068)	73.010.133.774
Cộng	119.570.126.285	36.017.912.925	75.143.236.846	(139.037.060.382)	91.694.215.674

18b. Vay dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay dài hạn ngân hàng	131.832.961.754	150.606.462.573
- Vay Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh An Giang ⁽ⁱ⁾	126.258.684.754	134.287.769.484
- Vay Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Vốn vay từ ADB	-	3.460.416.089
- Vay Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Vốn vay từ AFD ⁽ⁱⁱ⁾	5.574.277.000	12.858.277.000
Cộng	131.832.961.754	150.606.462.573

Công ty có khả năng trả được các khoản vay dài hạn.

- (i) Khoản vay Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh An Giang để thanh toán các chi phí đầu tư hợp pháp của các Dự án với lãi suất được ghi trên từng giấy nhận nợ và thời hạn từ 48 tháng đến 72 tháng. Khoản vay được đảm bảo bằng hình thức thế chấp tài sản (xem thuyết minh V.9) và tài sản hình thành từ vốn vay.
- (ii) Khoản vay vốn từ AFD thông qua Ngân hàng Phát triển Việt Nam để thanh toán các chi phí đầu tư hợp pháp của dự án: “Hệ thống cấp nước thị trấn An Phú” với lãi suất trong hạn ở mức 0,3%/năm, lãi suất quá hạn ở mức 7,5%/năm, thời hạn vay là 180 tháng kể từ thời điểm giải ngân đầu tiên. Khoản vay được đảm bảo bằng tài sản gắn liền với đất của dự án Hệ thống cấp nước thị trấn An Phú.

Kỳ hạn thanh toán các khoản vay dài hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 01 năm trở xuống	73.010.133.774	88.483.765.996
Trên 01 năm đến 05 năm	128.580.420.824	129.749.627.727
Trên 05 năm	3.252.540.930	20.856.834.846
Cộng	204.843.095.528	239.090.228.569

Chi tiết phát sinh về các khoản vay dài hạn trong năm như sau:

Số đầu năm	150.606.462.573
Số tiền vay phát sinh	56.369.736.027
Kết chuyển sang vay ngắn hạn	(75.143.236.846)
Số cuối năm	131.832.961.754

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

18c. Vay quá hạn chưa thanh toán

Công ty không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

19. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Tăng do trích lập từ lợi nhuận	Tăng/giảm khác	Chi quỹ trong năm	Số cuối năm
Quỹ khen thưởng	10.349.803.694	27.573.810.474	2.000.000.000	(24.944.541.667)	14.979.072.501
Quỹ phúc lợi	2.256.970.438	6.893.452.619	(2.000.000.000)	(4.312.200.269)	2.838.222.788
Quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành	359.241.300	592.452.000	8.126.000	(484.497.500)	475.321.800
Cộng	<u>12.966.015.432</u>	<u>35.059.715.093</u>	<u>8.126.000</u>	<u>(29.741.239.436)</u>	<u>18.292.617.089</u>

20. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả

Thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan đến các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Chi tiết phát sinh như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	8.131.181.947	11.073.571.564
Ghi nhận vào kết quả kinh doanh	6.094.100.056	(2.942.389.617)
Số cuối năm	<u>14.225.282.003</u>	<u>8.131.181.947</u>

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp sử dụng để xác định giá trị thuế thu nhập hoãn lại phải trả là 20%.

21. Vốn chủ sở hữu

21a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục 01 đính kèm.

21b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang	494.147.270.000	494.147.270.000
Các cổ đông khác	69.148.400.000	69.148.400.000
Cộng	<u>563.295.670.000</u>	<u>563.295.670.000</u>

21c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	56.329.567	56.329.567
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	56.329.567	56.329.567
- Cổ phiếu phổ thông	56.329.567	56.329.567
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	56.329.567	56.329.567
- Cổ phiếu phổ thông	56.329.567	56.329.567
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

21d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm Công ty đã phân phối lợi nhuận năm 2023 theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 số 01NQ/ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024 như sau:

	Số được phân phối	Số tạm phân phối trong năm trước	Số phân phối trong kỳ này
• Chia cổ tức bằng tiền cho các cổ đông (15%/Vốn điều lệ)	84.494.350.500	-	84.494.350.500
• Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	27.530.000.000	27.530.000.000	-
• Trích quỹ đầu tư phát triển	14.384.000.000	14.392.126.000	(8.126.000)
• Trích quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành	530.000.000	521.874.000	8.126.000

Ngoài ra, theo Tờ trình về việc tạm trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi và quỹ đầu tư phát triển năm 2024 đã được Chủ tịch Hội đồng quản trị phê duyệt, Công ty đã tạm trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2024 như sau:

	VND
• Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	: 34.467.263.093
• Trích quỹ đầu tư phát triển	: 38.000.000.000
• Trích quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành	: 592.452.000

22. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

Nợ khó đòi đã xử lý

	Số cuối năm	Số đầu năm	Nguyên nhân xóa sổ
Phải thu khách hàng tiền điện, nước	2.074.127.897	959.538.820	Không khả năng thu hồi
Cộng	2.074.127.897	959.538.820	

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu kinh doanh điện	2.036.395.025.676	1.767.709.452.391
Doanh thu cung cấp nước sinh hoạt	572.721.554.208	551.585.587.172
Doanh thu bán vật tư	12.260.652.733	11.409.118.351
Doanh thu cung cấp dịch vụ	266.186.305	1.705.236.920
Doanh thu khác	8.763.027.395	-
Cộng	2.630.406.446.317	2.332.409.394.834

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**2. Giá vốn hàng bán**

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn kinh doanh điện	1.613.031.975.479	1.462.114.222.373
Giá vốn nước sinh hoạt đã cung cấp	493.419.104.445	437.307.710.747
Giá vốn vật tư đã bán	8.126.605.847	7.541.428.886
Giá vốn dịch vụ đã cung cấp	123.593.949	94.624.660
Cộng	2.114.701.279.720	1.907.057.986.666

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	2.541.653.600	1.564.769.040
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	97.703.921	135.664.071
Lãi đầu tư trái phiếu	391.750.000	257.500.000
Cổ tức được chia	20.000.000	20.000.000
Cộng	3.051.107.521	1.977.933.111

4. Chi phí tài chính

Là chi phí lãi vay ngân hàng.

5. Chi phí bán hàng

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	119.119.279.812	92.999.832.750
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	25.991.889.007	27.454.698.964
Chi phí khấu hao tài sản cố định	19.687.694.960	20.117.881.398
Các chi phí khác	11.640.722.982	11.007.167.651
Cộng	176.439.586.761	151.579.580.763

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	33.882.157.971	36.567.467.227
Chi phí vật liệu quản lý	51.677.464.825	35.114.423.294
Chi phí đồ dùng văn phòng	4.940.174.686	3.062.725.424
Chi phí khấu hao tài sản cố định	942.230.847	911.744.940
Thuế, phí và lệ phí	15.000.000	15.000.000
Dự phòng phải thu khó đòi	783.589.734	1.450.457.884
Các chi phí khác	40.041.417.094	29.797.170.604
Cộng	132.282.035.157	106.918.989.373

7. Thu nhập khác

	Năm nay	Năm trước
Thu nhập từ cho thuê trụ	2.434.545.600	2.416.797.600
Phí bảo vệ môi trường giữ lại 5%	649.869.566	625.222.233
Phí dịch vụ thoát nước giữ lại 5%	3.018.336.109	2.898.007.526
Thu nhập từ thu hồi hàng hóa hư hỏng	610.529.149	1.012.295.435
Thu nhập từ bồi thường di dời tài sản	176.433.021	1.599.869.310

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thu nhập từ quản lý, vận hành hệ thống thoát nước và xử lý nước thải TP. Long Xuyên	8.994.948.148	7.370.311.467
Thu nhập từ hoàn nhập quỹ phát triển khoa học và công nghệ	-	200.000.000
Thu nhập từ hoàn nhập lãi chậm nộp cổ tức phần vốn Nhà nước	-	8.966.000.000
Thu nhập khác	223.237.276	1.171.555.313
Cộng	16.107.898.869	26.260.058.884
8. Chi phí khác		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí bồi thường, hỗ trợ di dời tài sản	-	519.424.894
Thuế bị phạt, bị truy thu, chậm nộp	369.678.758	136.166.642
Tiền chậm nộp cổ tức được chia cho phần vốn nhà nước	-	3.090.891.176
Chi phí quản lý, vận hành hệ thống thoát nước và xử lý nước thải TP. Long Xuyên	7.989.256.037	7.236.011.324
Chi phí khác	581.184.647	2.359.726.242
Cộng	8.940.119.442	13.342.220.278
9. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phát sinh từ các khoản chênh lệch tạm thời phải chịu thuế	6.094.100.056	-
Thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phát sinh từ việc hoàn nhập thuế thu nhập hoãn lại phải trả	-	(2.942.389.617)
Cộng	6.094.100.056	(2.942.389.617)
10. Lãi trên cổ phiếu		
10a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	157.554.065.593	126.937.953.520
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi ^(*)	(34.467.263.093)	(27.529.700.000)
Trích quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành ^(*)	(592.452.000)	(521.749.000)
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	-	-
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	122.494.350.500	98.886.504.520
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	56.329.567	56.329.567
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	2.175	1.755

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	56.329.567	56.329.567
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành	-	-
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	56.329.567	56.329.567

- (*) Quỹ khen thưởng, phúc lợi và quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành năm nay được tạm tính theo Tờ trình về việc tạm trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi và quỹ đầu tư phát triển năm 2024 đã được Chủ tịch Hội đồng quản trị phê duyệt.

10b. Thông tin khác

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính này.

11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	309.357.715.632	268.183.309.189
Chi phí nhân công	269.625.523.721	216.872.326.244
Chi phí khấu hao tài sản cố định	101.843.098.270	99.096.749.802
Chi phí dịch vụ mua ngoài	60.668.078.926	60.153.841.790
Chi phí khác	60.646.309.814	52.176.095.012
Cộng	802.140.726.363	696.482.322.037

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban Tổng Giám đốc. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới I, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban kiểm soát

	Năm nay	Năm trước
Ông Lương Văn Bạ - Chủ tịch Hội đồng quản trị	1.026.700.000	844.992.000
Ông Lê Việt Anh - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	742.500.000	625.968.000
Ông Trần Nhất Trí - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	671.950.000	551.448.000
Ông Lê Thành Bửu - Thành viên Hội đồng quản trị	253.275.000	229.500.000
Ông Lâm Thành Quang - Thành viên Hội đồng quản trị	253.275.000	229.500.000
Ông Nguyễn Tuấn Huy - Thành viên Hội đồng quản trị	36.000.000	36.000.000
Ông Nguyễn Thanh Xuân - Phó Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 14 tháng 8 năm 2023)	-	305.000.000
Ông Trương Văn Nghiệm - Phó Tổng giám đốc	517.850.000	436.220.000
Ông Huỳnh Lâm - Phó Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 01 tháng 8 năm 2024)	100.000.000	-
Bà Nguyễn Thị Ngọc Châu - Trưởng Ban kiểm soát	247.312.500	199.756.800
Ông Châu Minh Tú - Thành viên Ban kiểm soát	111.600.000	99.000.000
Ông Trần Lê Minh Hoan - Thành viên Ban kiểm soát	131.993.600	110.160.000
Cộng	4.092.456.100	3.667.544.800

1a. Giao dịch và số dư với bên liên quan khác

Bên liên quan khác với Công ty chỉ có Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang là cổ đông nắm giữ 87,72% vốn điều lệ.

Giao dịch với các bên liên quan khác

Công ty chỉ phát sinh giao dịch về chia cổ tức với Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang với số tiền là 74.122.090.500 VND (năm trước là 74.122.090.500 VND).

2. Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh do các hoạt động kinh doanh của Công ty được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm.

2a. Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là kinh doanh điện, cung cấp nước sinh hoạt. Doanh thu và giá vốn của các hoạt động kinh doanh được trình bày tại thuyết minh số VI.1a và VI.2.

2b. Thông tin về khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Công ty chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

An Giang, ngày 26 tháng 02 năm 2025



Dương Quốc Quân
Người lập



Phạm Cao Trí
Kế toán trưởng



Lương Văn Bạ
Chủ tịch Hội đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Địa chỉ: 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Phụ lục 01: Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Đơn vị tính: VND			
	Vốn góp của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản
Số dư đầu năm trước	563.295.670.000	103.086.584.818	127.069.707.234	38.688.683.146
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	126.937.953.520	-
Trích lập các quỹ	-	14.392.154.020	(42.443.603.020)	-
Chia cổ tức	-	-	(84.494.350.500)	-
Kết chuyển nguồn vốn được ngân sách cấp đầu tư xây dựng	-	-	-	(13.741.750.000)
Số dư cuối năm trước	563.295.670.000	117.478.738.838	127.069.707.234	24.946.933.146
Số dư đầu năm nay	563.295.670.000	117.478.738.838	127.069.707.234	24.946.933.146
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	157.554.065.593	-
Trích lập các quỹ	-	38.000.000.000	(73.059.715.093)	-
Chia cổ tức	-	-	(84.494.350.500)	-
Chuyển sang thưởng Ban quản lý, điều hành	-	(8.126.000)	-	-
Quyết toán vốn dự án đầu tư hoàn thành	-	-	-	(24.946.933.146)
Số dư cuối năm nay	563.295.670.000	155.470.612.838	127.069.707.234	845.835.990.072

Dương Quốc Quân
Người lập

Phạm Cao Trí
Kế toán trưởng



An Giang, ngày 26 tháng 02 năm 2025

Lương Văn Bạ
Chủ tịch Hội đồng quản trị

An Giang, ngày 20 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Điện Nước An Giang được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Điện Nước An Giang thông qua ngày 28 tháng 6 năm 2024;
Căn cứ Báo cáo quyết toán năm 2024 của Công ty cổ phần Điện Nước An Giang đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A & C chi nhánh Cần Thơ kiểm toán.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế của năm 2024 như sau :

I. Phương án phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: 157.554.065.593 đồng
1. Trích lập các quỹ:
- Quỹ đầu tư phát triển: 38.000.000.000 đồng
- Quỹ khen thưởng - phúc lợi: 34.467.263.093 đồng
- Quỹ thưởng người quản lý Công ty : 592.452.000 đồng
2. Lợi nhuận chia cổ tức: 84.494.350.500 đồng
(Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ: 15% bằng tiền mặt)

II. Tổ chức thực hiện

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị triển khai thực hiện việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KH-KD./.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lương Văn Bạ

An Giang, ngày 20 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về kế hoạch tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Điện Nước An Giang được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Điện Nước An Giang thông qua ngày 28 tháng 6 năm 2024;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch tài chính năm 2025 như sau:

1. Tổng vốn điều lệ:	563.295.670.000 đồng
2. Tổng doanh thu:	2.862.000.000.000 đồng
3. Lợi nhuận trước thuế:	200.000.000.000 đồng
4. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ:	35,50 %
5. Lợi nhuận sau thuế TNDN:	160.000.000.000 đồng
6. Tổng số lao động bình quân:	1.475 người
7. Tổng quỹ lương, thù lao:	208.500.000.000 đồng

Trong đó:

- Tiền lương của CBCNV + BDH công ty là:	206.316.000.000 đồng
- Tiền lương của HĐQT là:	1.488.000.000 đồng
- Tiền lương của Ban kiểm soát là:	504.000.000 đồng
- Thù lao của Thành viên HĐQT không chuyên trách là:	192.000.000 đồng

8. Phân chia lợi nhuận sau thuế:

- Quỹ đầu tư phát triển: 38.000.000.000 đồng; (23,75% lợi nhuận sau thuế)
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 37.006.000.000 đồng (23,13 % lợi nhuận sau thuế TNDN)
- Quỹ thưởng của người quản lý Công ty: 500.000.000 đồng (0,32 % lợi nhuận sau thuế TNDN)

- Lợi nhuận chia cổ tức:

84.494.350.500 đồng

(tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ:15,00 %).

*** Tổ chức thực hiện :**

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị triển khai thực hiện Kế hoạch tài chính năm 2025 theo đúng quy định.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KH-KD./.

**T/M.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lương Văn Bạ

An Giang, ngày 20 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2024 và
kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý công ty trong năm 2025

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Điện Nước An Giang được Đại hội đồng cổ
đông Công ty cổ phần Điện Nước An Giang thông qua ngày 28 tháng 6 năm 2024;
Căn cứ báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Điện Nước An Giang
đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A & C chi nhánh Cần Thơ kiểm toán.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua
Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý công ty năm 2024 và kế hoạch
quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý công ty trong năm 2025 như
sau:

I. Quỹ tiền lương, thù lao và tiền thưởng thực hiện năm 2024:

- Tiền lương, thù lao của người quản lý công ty là 4.092.456.100 đồng. Đã chi
trong năm 2024:

Ông Lương Văn Bạ - Chủ tịch hội đồng quản trị	1.026.700.000 đồng.
Ông Lê Việt Anh - Thành viên HĐQT kiêm Tổng GD	742.500.000 đồng.
Ông Trần Nhất Trí - Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng GD	671.950.000 đồng
Ông Trương Văn Nghiệm- Phó tổng GD	517.850.000 đồng.
Ông Huỳnh Lâm- Phó tổng GD	100.000.000 đồng.
Ông Lê Thành Bửu - Thành viên HĐQT	253.275.000 đồng.
Ông Lâm Thành Quang - Thành viên HĐQT	253.275.000 đồng.
Ông Nguyễn Tuấn Huy - Thành viên HĐQT	36.000.000 đồng.
Bà Nguyễn Thị Ngọc Châu – Trưởng Ban kiểm soát	247.312.500 đồng.
Ông Châu Minh Tú – Thành viên Ban kiểm soát	111.600.000 đồng.
Ông Trần Lê Minh Hoan – Thành viên Ban kiểm soát	131.993.600 đồng.

-Tiền thưởng người quản lý công ty: 592.452.000 đồng.

II. Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao và tiền thưởng năm 2025 là: 5.513.000.000 đồng trong đó:

- Tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý công ty là:

Ông Lương Văn Bạ - Chủ tịch Hội đồng quản trị 1.008.000.000 đồng.

Ông Lê Việt Anh - Thành viên HĐQT kiêm Tổng GD 814.200.000 đồng.

Ông Trần Nhất Trí - Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng GD 728.640.000 đồng

Ông Trương Văn Nghiệm- Phó tổng GD 568.560.000 đồng.

Ông Huỳnh Lâm- Phó tổng GD 345.000.000 đồng

Ông Lê Thành Bửu - Thành viên HĐQT 240.000.000 đồng.

Ông Lâm Thành Quang - Thành viên HĐQT 240.000.000 đồng.

Phạm Cao Trí - Kế Toán trưởng 372.600.000 đồng

Bà Nguyễn Thị Ngọc Châu – Trưởng Ban kiểm soát 264.000.000 đồng.

Ông Lê Minh Hoan – Thành viên Ban kiểm soát 126.000.000 đồng.

Ông Châu Minh Tú – Thành viên Ban kiểm soát 114.000.000 đồng.

- Thù lao HĐQT không chuyên trách: 192.000.000 đồng

- Quỹ tiền thưởng người quản lý công ty: 500.000.000 đồng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KH-KD./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lương Văn Bạ

An Giang, ngày 20 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Điện Nước An Giang được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Điện Nước An Giang thông qua ngày 28 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ đề xuất của Ban Kiểm soát Công ty về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn đơn vị Kiểm toán năm 2025 như sau :

STT	Tên Công ty kiểm toán	Lựa chọn
1	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A & C	Chỉ định lựa chọn
2	Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt	Chỉ định lựa chọn tiếp theo
3	Công ty TNHH Kiểm toán Đất Việt	Chỉ định lựa chọn tiếp theo

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua .
Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KH-KD./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lương Văn Bạ



Số: 01 NQ/ĐHĐCĐ

An Giang, ngày 20 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

DỰ THẢO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Điện Nước An Giang được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Điện Nước An Giang thông qua ngày 28 tháng 6 năm 2024;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Điện Nước An Giang nhất trí thông qua Nghị quyết của Đại hội với những nội dung chính như sau:

Thứ 1. Nhất trí thông qua Báo cáo tình hình và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

* Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

- Tổng doanh thu: 2.649.565.452.707 đồng (đạt 107,97 % kế hoạch)
- Lợi nhuận trước thuế: 197.030.001.681 đồng (đạt 122,93 % kế hoạch)
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế /vốn điều lệ: 34,98%

* Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

- | | |
|---|------------------------|
| 1. Tổng doanh thu: | 2.862.000.000.000 đồng |
| 2. Lợi nhuận trước thuế: | 200.000.000.000 đồng |
| 3. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ | 35,50 % |

Thứ 2. Thông qua Báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm 2024 và kế hoạch công tác năm 2025 của Hội đồng quản trị.

Thứ 3. Thông qua Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm 2024 và kế hoạch công tác năm 2025 của Ban kiểm soát.

Thứ 4. Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

Thứ 5. Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024.

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: 157.554.065.593 đồng

1. Trích lập các quỹ:

- Quỹ đầu tư phát triển: 38.000.000.000 đồng
- Quỹ khen thưởng - phúc lợi: 34.467.263.093 đồng
- Quỹ thưởng người quản lý Công ty : 592.452.000 đồng

2. Lợi nhuận chia cổ tức: 84.494.350.500 đồng

(Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ: 15% bằng tiền mặt)

Thứ 6: Thông qua Tờ trình về kế hoạch tài chính năm 2025:

1. Tổng vốn điều lệ: 563.295.670.000 đồng

2. Tổng doanh thu: 2.862.000.000.000 đồng

3. Lợi nhuận trước thuế: 200.000.000.000 đồng

4. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ: 35,50 %

5. Lợi nhuận sau thuế TNDN: 160.000.000.000 đồng

6. Tổng số lao động bình quân: 1.475 người

7. Tổng quỹ lương, thù lao: 208.500.000.000 đồng

Trong đó:

- Tiền lương của CBCNV + BDH công ty là: 206.316.000.000 đồng

- Tiền lương của HĐQT là: 1.488.000.000 đồng

- Tiền lương của Ban kiểm soát là: 504.000.000 đồng

- Thù lao của Thành viên HĐQT không chuyên trách là: 192.000.000 đồng

8. Phân chia lợi nhuận sau thuế:

- Quỹ đầu tư phát triển: 38.000.000.000 đồng; (23,75% lợi nhuận sau thuế)

- Quỹ khen thưởng - phúc lợi: 37.006.000.000 đồng (23,13 % lợi nhuận sau thuế TNDN)
- Quỹ thưởng của người quản lý Công ty: 500.000.000 đồng (0,32 % lợi nhuận sau thuế TNDN)
- Lợi nhuận chia cổ tức: 84.494.350.500 đồng
(Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ:15,00 %).

Thứ 7. Thông qua Quỹ tiền lương, tiền thù lao và tiền thưởng năm 2024 và kế hoạch tiền lương, thù lao và tiền thưởng năm 2025 của người quản lý Công ty.

1.Quỹ tiền lương, thù lao và tiền thưởng thực hiện năm 2024 là: 4.092.456.100 đồng. Đã chi trong năm 2024:

Ông Lương Văn Bạ - Chủ tịch Hội đồng quản trị	1.026.700.000 đồng
Ông Lê Việt Anh - Thành viên HĐQT kiêm Tổng GĐ	742.500.000 đồng
Ông Trần Nhất Trí - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng GĐ	671.950.000 đồng
Ông Trương Văn Nghiệm- Phó Tổng GĐ	517.850.000 đồng
Ông Huỳnh Lâm- Phó Tổng GĐ	100.000.000 đồng
Ông Lê Thành Bửu - Thành viên HĐQT	253.275.000 đồng
Ông Lâm Thành Quang - Thành viên HĐQT	253.275.000 đồng
Ông Nguyễn Tuấn Huy - Thành viên HĐQT	36.000.000 đồng
Bà Nguyễn Thị Ngọc Châu – Trưởng Ban kiểm soát	247.312.500 đồng
Ông Châu Minh Tú – Thành viên Ban kiểm soát	111.600.000 đồng
Ông Trần Lê Minh Hoan – Thành viên Ban kiểm soát	131.993.600 đồng
-Tiền thưởng Người quản lý Công ty:	592.452.000 đồng

2.Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao và tiền thưởng năm 2025 là: 5.513.000.000 đồng trong đó:

Ông Lương Văn Bạ - Chủ tịch Hội đồng quản trị	1.008.000.000 đồng
Ông Lê Việt Anh - Thành viên HĐQT kiêm Tổng GĐ	814.200.000 đồng
Ông Trần Nhất Trí - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng GĐ	728.640.000 đồng
Ông Trương Văn Nghiệm- Phó Tổng GĐ	568.560.000 đồng
Ông Huỳnh Lâm- Phó Tổng GĐ	345.000.000 đồng
Ông Lê Thành Bửu - Thành viên HĐQT	240.000.000 đồng

Ông Lâm Thành Quang - Thành viên HĐQT	240.000.000 đồng
Phạm Cao Trí - Kế Toán trưởng	372.600.000 đồng
Bà Nguyễn Thị Ngọc Châu – Trưởng Ban kiểm soát	264.000.000 đồng
Ông Lê Minh Hoan – Thành viên Ban kiểm soát	126.000.000 đồng
Ông Châu Minh Tú – Thành viên Ban kiểm soát	114.000.000 đồng
Thù lao HĐQT không chuyên trách:	192.000.000 đồng
Quỹ tiền thưởng Người quản lý Công ty:	500.000.000 đồng

Thứ 8. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty Kiểm toán năm 2025

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025 theo như nội dung Tờ trình.

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Điện Nước An Giang biểu quyết thông qua bằng% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 3 (2021 -2026) tổ chức thực hiện./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Ban KS Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Lưu KHKD, VP.HĐQT ./.

Lương Văn Bạ



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Tên cổ đông/người đại diện được ủy quyền:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết : cổ phần

MÃ SỐ PHIẾU BIỂU QUYẾT : **DNA.....**